TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 191/2022/HNGĐ-ST Ngày: 25 - 01 -2022 V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu T;

2. Bà Trần Thị Thu Th.

- **Thư ký phiên tòa**: Ông Lê Xuân Ch - Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã H, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã H, tỉnh Bình Định** tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Đ - *Kiểm sát viên*.

Trong ngày 25/01/2022, tại trụ sở TAND Thị xã H, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 168/2020/TLST-HNGĐ ngày 23/4/2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/12/2021, giữa các bên đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố A1, phường H, Thị xã H, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố A1, phường H, Thị xã H, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/8/2019 và bản tự khai khai, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tr trình bày:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tr và ông Nguyễn Văn H có tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cải nhau nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay bà Tr xét thấy không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn ông H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Nhật Huy, sinh ngày 29/5/2009 và Nguyễn Thụy Thanh Hằng, sinh ngày 14/10/2011. Bà Tr yêu cầu Tòa án giao 02 con cho bà nuôi dưỡng, bà không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Nguyễn Văn H: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo cho ông H biết để ông H đến Tòa án trình bày ý kiến, nhưng ông H không có ý kiến và không đến Tòa án theo các giấy triệu tập. Tại các phiên công khai chứng cứ và hòa giải ông H không có mặt. Do đó Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND Thị xã H, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên vụ án để quá thời hạn xét xử.

Về nội dung vụ án: Xét thấy tình cảm vợ chồng bà Tr, ông H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Thị Tr ly hôn ông Nguyễn Văn H.

Về con chung: Tiếp tục giao 02 con chung tên Nguyễn Nhật Huy, sinh ngày 29/5/2009 và Nguyễn Thụy Thanh Hằng, sinh ngày 14/10/2011, cho bà Tr nuôi dưỡng. Do bà Tr không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, nên không buộc ông H cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân Thị xã H nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tr có đơn yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Văn H, yêu cầu nuôi con. Đây là vụ án dân sự về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật

Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn Văn H cư trú tại phường Hoài Tân, Thị xã H. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thị xã H.

Tại phiên tòa hôm nay bà Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn xin vắng mặt bà Tr vẫn giữ nguyên các yêu cầu như trước đây. Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng không có mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2.] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bà Nguyễn Thị Tr, ông Nguyễn Văn H tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 15/9/2008, nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Sau khi cưới, vợ chồng sống hạnh phúc có được 02 con chung đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Bà Tr trình bày vợ chồng sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên gây gỗ, cải nhau và không còn sống chung với nhau. Nay bà Tr xác định không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn ông H.

[2.2] Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn H: Trong quá trình giải quyết vụ án ông H không đến Tòa án, tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ông H đều vắng mặt, việc này chứng tỏ ông H không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, không muốn níu kéo hôn nhân của ông bà nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử cho vợ chồng ông H, bà Tr đoàn tụ.

Xét thấy vợ chồng bà Tr, ông H hiện nay không sống chung với nhau, không quan tâm chăm sóc nhau, cuộc sống vợ chồng ông bà không còn hạnh phúc, mục đích của hôn nhân đã không đạt được. Nay bà Tr yêu cầu ly hôn ông H nên cần chấp nhận cho ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: Bà Tr, ông H có 02 con chung tên Nguyễn Nhật Huy, sinh ngày 29/5/2009 và Nguyễn Thụy Thanh Hằng, sinh ngày 14/10/2011, hiện nay 02 con đang sinh sống cùng bà Tr, theo nguyện vọng của 02 con đều muốn ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Nên cần tiếp tục giao 02 con chung cho bà Tr nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Tr không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; 35; 39; 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; 69; 71; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn;

Bà Nguyễn Thị Tr được ly hôn ông Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Nhật Huy, sinh ngày 29/5/2009 và Nguyễn Thụy Thanh Hằng, sinh ngày 14/10/2011 cho bà Nguyễn Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Tr về việc không yêu cầu ông Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung: không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm bà Nguyễn Thị Tr chịu 300.000,đ được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Tr đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009707 ngày 23/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã H.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được quy định theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX ;
- Các bên đương sự;
- UBND P 3, TP Vũng Tàu;
- CC THADS TX H;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Phương Q